

Số: 830/SGDDĐT-GDTrH
V/v: Thông báo phương án trúng tuyển
đợt 1, chỉ tiêu xét tuyển đợt 2 - tuyển sinh
vào lớp 10 THPT năm học 2018-2019

Nam Định, ngày 19 tháng 6 năm 2018

Kính gửi: Các trường Trung học phổ thông trong tỉnh.

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) thông báo phương án xét trúng tuyển đợt 1 và chỉ tiêu xét tuyển đợt 2 vào các trường THPT trong toàn tỉnh năm học 2018-2019, cụ thể như sau:

1. Phương án xét trúng tuyển đợt 1 và chỉ tiêu xét tuyển đợt 2:

Xem bảng gửi kèm.

2. Yêu cầu:

- Các đơn vị thông báo công khai Phương án xét trúng tuyển đợt 1, chỉ tiêu xét tuyển đợt 2 và quy trình đăng ký xét tuyển đợt 2 của toàn ngành trên cổng thông tin điện tử và niêm yết tại trường;

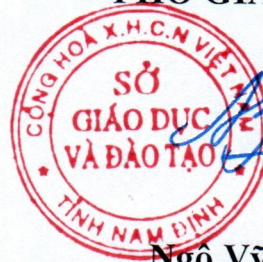
- Thực hiện việc chuẩn bị hồ sơ để xét trúng tuyển của đơn vị và duyệt với Sở vào ngày 21/6/2018 (theo lịch đã gửi);

- Tổ chức trả hồ sơ và giúp học sinh chưa trúng tuyển đợt 1 đăng kí xét tuyển đợt 2 trên phạm vi toàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Đăng trên website của Sở
- Giám đốc (để báo cáo);
- Các PGĐ (để phối hợp chỉ đạo);
- Lưu GDTrH, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ngô Vỹ Nông



UBND TỈNH NAM ĐỊNH
SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO

PHƯƠNG ÁN LẤY ĐỒ ĐỢT 1, CHỈ TIÊU ĐỢT 2
TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2018-2019

TT	Trường THPT	Chỉ tiêu theo kế hoạch	Tuyển thẳng	Chỉ tiêu còn lại	Điểm chuẩn đợt 1	Số lượng học sinh đỗ đợt 1	Chỉ tiêu xét tuyển đợt 2
I	Khởi công lập:						
1	Giao Thủy	480	0	480	18,85	481	0
2	Giao Thủy B	528	1	527	18,10	529	0
3	Giao Thủy C	440	1	439	18,00	439	0
4	Quất Lâm	352	0	352	15,00	289	63
5	Xuân Trường	516	1	515	16,50	517	0
6	Xuân Trường B	516	0	516	19,50	516	0
7	Xuân Trường C	301	0	301	16,00	279	22
8	Nguyễn Trường Thúc	301	1	300	16,00	235	65
9	A Hải Hậu	480	0	480	20,70	485	0
10	Vũ Văn Hiếu	320	0	320	16,00	310	10
11	B Hải Hậu	360	0	360	16,85	360	0
12	C Hải Hậu	400	2	398	17,70	398	0
13	Thịnh Long	280	0	280	14,00	244	36
14	Trần Quốc Tuấn	320	0	320	16,80	320	0
15	An Phúc	240	0	240	14,00	191	49
16	Trực Ninh	440	0	440	16,90	440	0
17	Trực Ninh B	400	0	400	16,85	401	0
18	Nguyễn Trãi	320	0	320	15,00	276	44
19	Lê Quý Đôn	320	4	316	16,00	312	4
20	Lý Tự Trọng	400	0	400	19,55	402	0
21	Nam Trực	462	2	460	19,00	463	0
22	Nguyễn Du	336	0	336	15,50	289	47
23	Trần Văn Bảo	294	0	294	16,00	279	15
24	A Nghĩa Hưng	456	0	456	18,45	457	0
25	Nghĩa Minh	228	0	228	16,00	210	18
26	B Nghĩa Hưng	380	0	380	16,70	380	0
27	C Nghĩa Hưng	380	0	380	18,30	380	0
28	Trần Nhân Tông	228	0	228	16,00	204	24
29	Trần Hưng Đạo	440	0	440	20,30	441	0
30	Nguyễn Khuyến	440	4	436	20,45	436	0
31	Ngô Quyền	440	0	440	17,95	442	0
32	Nguyễn Huệ	352	0	352	19,40	353	0
33	Hoàng Văn Thụ	440	2	438	16,00	414	24
34	Lương Thế Vinh	308	1	307	16,00	292	15
35	Nguyễn Bính	264	0	264	16,00	253	11
36	Nguyễn Đức Thuận	264	0	264	17,10	266	0
37	Tổng Văn Trân	440	0	440	18,90	440	0
38	Phạm Văn Nghị	430	0	430	16,05	430	0
39	Đại An	301	0	301	15,00	293	8
40	Mỹ Tho	473	1	472	17,10	473	0
41	Lý Nhân Tông	258	1	257	14,00	225	32
42	Đỗ Huy Liêu	200	0	200	14,00	189	11
43	Mỹ Lộc	420	1	419	17,45	420	0
44	Trần Văn Lan	294	0	294	17,00	264	30
Tổng		16242	22	16220	0	15817	528

TT	Trường THPT	Chỉ tiêu theo kế hoạch	Tuyển thẳng	Chỉ tiêu còn lại	Điểm chuẩn đợt 1	Số lượng học sinh đỗ đợt 1	Chỉ tiêu xét tuyển đợt 2
II	Khối Ngoài công lập: Những trường không tổ chức thi, xét tuyển những thí sinh đạt từ 9,00 điểm trở lên.						
1	Thiên Trường	315					315
2	Cao Phong	270					270
3	Tô Hiến Thành	225					225
4	Đoàn Kết	180					180
5	Phan Bội Châu	135					135
6	Quang Trung	270	0	270	10,05	219	51
7	Nghĩa Hưng	135					135
8	Nguyễn Công Trứ	270					270
9	Trần Quang Khải	225					225
10	Trần Nhật Duật	225					225
11	Hùng Vương	45					45
12	Ý Yên	315					315
		2610	0	270	0	219	1266

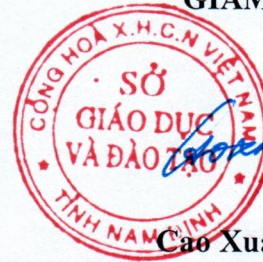
NGƯỜI LẬP BẢNG



Vũ Thị Mai Hué

Nam Định, ngày 19 tháng 6 năm 2018

GIÁM ĐỐC



Cao Xuân Hùng